

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2018/HS - ST
Ngày 14 - 8 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vì Văn Đồi; Bà Lương Thị Khuyển

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2018/TLST - HS ngày 12/7/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/QĐXXST - HS ngày 01/8/2018, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: **Lù Văn P**; sinh năm 1978; Nơi cư trú: bản Đội X, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Lù Văn Ph và bà Lò Thị P1; có vợ là Cầm Thị Nh, sinh năm 1984, con có 06 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/4/2018 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút, ngày 03/4/2018 Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban Công an xã MH huyện Sông Mã, làm nhiệm vụ tại khu vực bản Đội X, xã MH, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang Lù Văn P có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Quàng Văn H, trú tại bản C, xã Ch, huyện Sông Mã. Vật chứng thu giữ trong người của H 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén màu hồng

(H khai là viên hồng phiến mua của P), thu của P 200.000 đồng là tiền bán ma túy, 01 tàu tự chế để sử dụng ma túy, 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc.

Quá trình điều tra bị cáo P khai: Ngày 26/3/2018 P đang ở nhà thì Cà Văn L ở bản Nh, xã Ch huyện Sông Mã đến hỏi P có mua viên hồng phiến không thì sẽ mua hộ, P đồng ý và đưa cho L 800.000 đồng. Ngày 27/3/2018, L mang gói ma túy đến, nhưng P không kiểm tra số lượng, tiếp đó P và L đi vào trong nhà bếp lấy ra 05 viên cùng nhau sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp, số ma túy còn lại P cất giấu mục đích sử dụng dần. Đến khoảng 21 giờ 20 phút ngày 03/4/ 2018 bị cáo đang ở nhà thấy L chở Quàng Văn H đến nhà P, sau đó L quay về, H gặp P hỏi viên hồng phiến, P bán cho H 04 viên hồng phiến giá 200.000 đồng, H nhận ma túy rồi xin P ở lại để sử dụng, P đồng ý rồi cả hai người cùng đi vào trong nhà bếp, P lấy 01 tàu tự chế ra, H lấy 03 viên hồng phiến vừa mua được ra, khi cả P, H chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Ngày 04/4/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, tiến hành mở niêm phong, cân tịnh trích mẫu vật chứng gửi giám định. Kết quả: 01 viên nén thu giữ của Quàng Văn H có khối lượng 0,09 gam, sử dụng hết làm mẫu giám định định ký hiệu Q.

Kết luận giám định số 454/KLMT ngày 11/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu Q là chất ma túy; loại chất Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,09 gam.”*

Cáo trạng số: 74/KSĐT – MT, ngày 12/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lù Văn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với Quàng Văn H có hành vi mua, tàng trữ 0,09 trái phép chất ma túy , do khối lượng không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Về nguồn gốc chất ma túy bị cáo khai đưa tiền 800.000 đồng cho Cà Văn L mua hộ từ ngày 26/3/2018, nhưng quá trình điều tra và tại biên bản đối chất ngày 22/6/2018 L không thừa nhận có hành vi đi mua ma túy hộ P, ngoài lời khai của P ra không có căn cứ nào khác để chứng minh việc L đi mua ma túy hộ P, L chỉ thừa nhận được chở H đến nhà P, nhưng không biết được mục đích H đến nhà P mua ma túy, nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với L.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lù Văn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt: Lù Văn P từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí : Bị cáo thuộc hộ nghèo đề nghị miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 phong thư đã bị cắt một đầu, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 tàu tự chế.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt phần nào cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo được thể hiện: Ngày 27/3/2018 bị cáo thừa nhận đã nhờ Cà Văn L mua hộ 01 ma túy với giá 800.000 đồng sau đó cùng L sử dụng 05 viên. Ngày 03/4/2018 bán cho Quảng Văn H 04 được 200.000 đồng, sau đó cùng H sử dụng chất ma túy ngay tại nhà ở của mình thì bị tổ công tác Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp, bị cáo nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 30 phút ngày 03/4/2018 tại bản Đội 6 xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng thu giữ là 0,09 gam; kết luận giám định vật chứng chất Methamphetamine, các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ.

- Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lù Văn P đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, quan điểm phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng bị cáo nhận thức được hành vi mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm hưởng lợi, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần xử phạt nghiêm minh, mới đảm bảo biện pháp răn đe giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại phiên Tòa bị cáo khai báo thành khẩn, nhận tội, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000đ đến 500.000.000đ nhưng xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản gì nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc chất ma túy: Bị cáo khai do Cà Văn L mua hộ từ ngày 26/3/2018 quá trình điều tra và tại biên bản đối chất ngày 22/6/2018 L không thừa nhận có hành vi mua ma túy hộ P, ngoài lời khai của P ra không có căn cứ nào khác để chứng minh việc L đi mua ma túy hộ, nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với L (BL:100). Đối với Quảng Văn H có hành vi mua và tàng trữ 0,09 trái phép chất ma túy, do khối lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra đã quyết định xử phạt hành chính là phù hợp. (BL: 89)

[7] Về vật chứng của vụ án gồm: 0,09 gam Methamphetamine đã lấy hết làm mẫu giám định, không hoàn lại mẫu vật nên thuộc quyền xử lý của cơ quan giám định, còn 01 phong bì niêm phong, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt xém; 01 bật lửa ga ; 01 tàu tự chế; 01 mảnh Nilon màu trắng là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 200.000 đồng là vật do phạm tội mà có cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lù Văn P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1 . Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Lù Văn P 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 03/4/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu Sung công quỹ Nhà nước 200.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong thư màu trắng đã bị cắt một đầu, một mặt có dòng chữ " Vật chứng vụ: Lù Văn P- SN 1978 chỗ ở bản Đội 6, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Gồm 01 mảnh Nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niên phong vật chứng ban đầu và 01 túi tự chế dùng để sử dụng ma túy tổng hợp; 01 bật lửa ga màu trắng hiệu TANAKA đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt xém.

Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 28/6/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4 . Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 14/8/2018.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát;
- THAHS;
- THADS;
- Sở TP;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa Phiên tòa

Tòng Thị Hồng